

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **83/2022/HS-ST**
Ngày 27 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ

Thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo

Ông Nguyễn Bá Điền

Bà Nguyễn Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đào Thúy Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân T**, sinh ngày 13/11/1963; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Khu 4, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; Bố đẻ: Lê Văn M, đã chết; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, đã chết; Anh chị em ruột: Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Phạm Thị C - sinh năm 1964 (vợ 2, đã chết, có 5 con chung với bị cáo); Vợ cả đã ly hôn là Nguyễn Thị Thành; Con: Có 6 con, con lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1998;

Tiền án: 01 tiền án;

Tại Bản án số 33/2012/HS-ST ngày 30/8/2012, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt Lê Xuân T 48 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Buộc T phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 45.000.000 đồng, đã bồi thường 11.000.000 đồng, còn phải bồi thường 34.000.000 đồng.

Tại Bản án số 67/2012/HSPT, ngày 31/10/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm (do gia đình bị hại kháng cáo): Giữ nguyên tội danh và hình phạt đối với Lê Xuân T. Sửa phần bồi thường thiệt hại, buộc T phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 55.000.000 đồng, xác nhận đã bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, còn phải bồi thường 44.000.000 đồng.

T ra trại ngày 10/9/2015. T đã nộp xong án phí và Chi cục thi hành án dân sự huyện T đã thu được 550.000 đồng tiền bồi thường ngày 30/8/2012, trả cho gia đình bị hại. Còn lại số tiền 43.450.000 đồng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đã quyết định trả đơn cho người có quyền yêu cầu thi hành án ngày 22/3/2013, vì T không có điều kiện thi hành án.

Tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/7/2022, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Quốc T – Luật sư Văn phòng luật sư Quốc Tân- thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ; Địa chỉ: Số nhà 164, đường C, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.(Có mặt).

* **Người bị hại:** Bà Phạm Thị C, sinh năm 1964, ở khu 4, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (đã chết).

Đại diện cho bị hại là bà Phạm Thị K, sinh năm 1961, ở khu 6, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ là chị gái ruột của bị hại Phạm Thị C (đại diện theo ủy quyền - Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân T, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1964, ở khu 4, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ là vợ chồng. Trước đó, Lê Xuân T đã kết hôn với người khác nhưng đã li hôn và kết hôn với bà C. Do mâu thuẫn vợ chồng nên đến ngày 18/7/2022, bà C có nộp đơn đến Tòa án nhân dân huyện T đề nghị giải quyết li hôn. Lê Xuân T khai đã xin bà C không li hôn nhưng bà C không đồng ý. Lê Xuân T và bà Phạm Thị C ở cùng nhà với vợ chồng con trai út là Lê Anh Nghĩa - sinh năm 1998. Đến khoảng 14 giờ ngày 22/7/2022, T thấy bà C đang ngồi rửa rau tại bể nước của gia đình thì T nảy sinh ý định giết bà C. T đi vào bếp, lấy trong giàn bếp của gia đình một con dao bằng kim loại dài 40cm, cán dao làm bằng kim loại dài 12 cm, loại dao một lưỡi sắc, lưỡi dao dài 28cm, rộng 6cm, dày 4mm, cầm dao ở tay phải, từ phía sau chém một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào phía sau đầu bà C, bà C quay mặt lại kêu nhưng T vẫn tiếp tục dùng dao chém 4 đến 5 nhát vào vùng đầu cho đến khi bà C gục xuống. Lúc này điện thoại bà C để trong người đồ chuông nên T kéo bà C vào nhà tắm và mở vòi nước trong nhà tắm rửa dao và các vết máu của bà C. T cất dao lại giàn bếp và mang theo thuốc trừ sâu đã mua từ trước và bỏ trốn lên đồi cây ở gần nhà thuộc xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì chị Lê Thị Quyên - sinh năm 1993, ở xã L, là con gái bà C phát hiện và trình báo tới Công an xã L. Bà C được đưa đi cấp cứu nhưng bị tử vong cùng ngày 22/7/2022..

Đến ngày 23/7/2022, Lê Xuân T uống thuốc trừ sâu mang theo để tự tử nhưng bị nôn ra. Khi đang đi tìm nước uống tại chân đồi thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ bắt giữ và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, đến ngày 10/8/2022 thì được ra viện và điều trị tại Bệnh xá Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Quá trình điều tra xác định, Lê Xuân T thường xuyên uống rượu, đánh bà Phạm Thị C và chửi con trai, con dâu. T khai, mặc dù sống cùng nhà nhưng T ăn riêng, sinh hoạt riêng. Bà C và vợ chồng, con anh Nghĩa ăn chung. Đến khi biết bà C nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết li hôn, T đã nhiều lần xin nhưng bà C không đồng ý. Do bức tức nên T đã nẩy sinh và thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhát vào vùng đầu bà C làm bà C bị rách da vùng cằm, vùng trán trái, các vết rách da bờ mép nham nhở, sâu sát xương; Tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán hai bên, vùng cằm; Vỡ phức tạp xương cằm phải lan xuống nền sọ; Xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu đại não; Tổ chức não phù căng, mất các rãnh cuộn não, tụt kẹt hạnh nhân tiểu não; Chảy máu não thất bên trái, dẫn đến tử vong.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết, dấu vết đường vân trên con dao, mẫu máu trên con dao, mẫu máu thu giữ tại hiện T.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 1020/KLGD-KTHS ngày 02/8/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Nguyên nhân chết của bà Phạm Thị C là do chấn thương sọ não; Cơ chế hình thành vết thương là do vật có cạnh không sắc gây nên”.

Tại Kết luận giám định số 1108/KLGD ngày 17/8/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trên bề mặt chuôi dao và lưỡi dao bằng kim loại, loại dao một lưỡi sắc được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ thu giữ qua công tác khám nghiệm hiện T không phát hiện thấy dấu vết đường vân”.

Tại Kết luận giám định số 4919/KL-KTHS ngày 12/8/2022, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Các mẫu ghi chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí nhà tắm (ký hiệu M1) và tại vị trí thành bể nước (ký hiệu M2) đều là máu người, trong đó: Không xác định được kiểu gen từ mẫu ghi chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí nhà tắm (ký hiệu M1) do chất lượng mẫu kém; Mẫu ghi chất dịch màu nâu đỏ thu tại vị trí thành bể nước (ký hiệu M2) là máu của tử thi Phạm Thị C; Trên con dao (ký hiệu M3) có bám dính máu của tử thi Phạm Thị C; Hoàn lại đối tượng giám định: 01 con dao, phần còn lại sau giám định của các mẫu máu”.

Cáo trạng số 56/CT-VKS-P2 ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố Lê Xuân T về tội “Giết người” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Điều 123 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a...

n) Có tính chất côn đồ;

p) Tái phạm nguy hiểm;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi như bản cáo trạng đã nêu, thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa đại diện bị hại không đề nghị buộc bị cáo bồi thường và đề nghị xử phạt bị cáo mức án cao nhất.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **tù chung thân** về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và các vấn đề cần giải quyết khác.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản áp dụng. Đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đánh giá chứng cứ:

Tại Cơ quan điều tra, Lê Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện T, khám nghiệm tử thi, vật chứng thu giữ.... cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 22/7/2022, tại nhà ở của gia đình bị cáo và bị hại ở khu 4, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Lê Xuân T đã dùng 01 con dao bằng kim loại dài 40cm, cán dao làm bằng kim loại dài 12 cm, loại dao một lưỡi, lưỡi dao rộng 6cm, dày 4mm, cầm dao ở tay phải, đi từ phía sau đến chỗ vợ của Lê Xuân T là bà Phạm Thị C đang ngồi rửa rau, chém một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào phía sau đầu bà Phạm Thị C, bà Phạm Thị C quay mặt lại kêu nhưng Lê Xuân T vẫn tiếp tục dùng dao chém 4 đến 5 nhát vào vùng đầu bà Phạm Thị C, làm bà Phạm Thị C bị tử vong do chấn thương sọ não.

Vì Lê Xuân T không muốn li hôn và gia đình có nhiều mâu thuẫn nên ngày 22/7/2022 đã bộc phát dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu, mặt bà Phạm Thị C làm bà C bị chết nên Lê Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi giết người với tình tiết định khung hình phạt là “Có tính chất côn đồ”.

Tại Bản án số 33/2012/HS-ST ngày 30/8/2012, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt Lê Xuân T 48 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tội phạm có khung hình phạt từ năm năm đến mười lăm năm, là tội rất nghiêm trọng. Lê Xuân T chưa chấp hành xong Bản án (chưa bồi thường xong cho bị hại). Lê Xuân T đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo về tội: “Giết người” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của Lê Xuân T thể hiện tính chất côn đồ, đã tước đoạt tính mạng của bị hại, gây hoang mang và bất bình trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội: Do mâu thuẫn trong cuộc sống kéo dài, bị hại xin li hôn dẫn đến bị cáo sinh ra tiêu cực không làm chủ được bản thân.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 BLHS ngoài các tình tiết định khung hình phạt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình bị hại là Phạm Thị K không yêu cầu Lê Xuân T phải bồi thường khoản tiền nào, do vậy cần xác nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đôi dép lê màu đen, size 38, có dập chữ SPORT FASHION; 01 quần vải màu nâu, đeo 1 thắt lưng giả da màu đen, một đầu thắt lưng gắn khóa màu trắng bạc, buộc một sợi dây thép nhỏ; 01 đèn pin, dạng đội đầu màu xanh lá cây, phía trên đèn có nút bấm hình tròn màu đỏ; 01 búa đinh dài 35cm, cán bằng kim loại hình ống tròn dài 32,5 cm, đường K 2cm, đầu búa dài 11cm, 01 đầu bằng, đầu còn lại được uốn cong xẻ rãnh ở giữa; 01 quần cộc màu xanh lục, cạp có in 2 vạch đỏ chạy quanh cạp quần, cạp quần có một sợi dây màu vàng, bị cắt rách khi cấp cứu Lê Xuân T; 01 con dao cùng phần mẫu còn lại trả lại sau giám định được gói trong gói giấy dán kín, có hình dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký giáp lai. Đây là đồ vật thu của Lê Xuân T và thu của bị hại khi khám nghiệm hiện T. Các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được nên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Xuân T không liên quan đến tội phạm nên trả lại.

- 01 điện thoại di động màu đen loại Nokia là của bị hại nên cần trả lại cho người đại diện nhận lại.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]Về hình phạt: Căn cứ vào điểm n, khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Xuân Tù **Chung thân** về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 24/7/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[2]Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 584; Khoản 1, Điều 585; Khoản 1, Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Xác nhận đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[3]Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, 104; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng sau: 01 đôi dép lê màu đen, size 38, có dập chữ SPORT FASHION; 01 quần vải màu nâu, đeo 1 thắt lưng giả da màu đen, một đầu thắt lưng gắn khóa màu trắng bạc, buộc một sợi dây thép nhỏ; 01 đèn pin, dạng đội đầu màu xanh lá cây, phía trên đèn có nút bấm hình tròn màu đỏ; 01 búa đinh dài 35cm, cán bằng kim loại hình ống tròn dài 32,5 cm, đường K 2cm, đầu búa dài 11cm, 01 đầu bằng, đầu còn lại được uốn cong xẻ rãnh ở giữa; 01 quần cộc màu xanh lục, cạp có in 2 vạch đỏ chạy quanh cạp quần, cạp quần có một sợi dây màu vàng, bị cắt rách khi cấp cứu Lê Xuân T; 01 con dao cùng phần mẫu còn lại trả lại sau giám định được gói trong gói giấy dán kín, có hình dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký giáp lai.

Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Xuân T;

Trả lại cho đại diện của bị hại 01 điện thoại di động màu đen loại Nokia; Các vật chứng trên có tình trạng như khi bàn giao theo Biên bản giao, nhận vật chứng của Cơ quan điều tra (PC02) và Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 18/11/2022.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện cho người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC02 - CA tỉnh Phú Thọ;
- PV 06 Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA Dân sự, hình sự;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Người bào chữa, bị cáo, bị hại, LQ;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ